

Số: 208/2023/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 208/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

+ Ông Ngô Tấn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 314/13, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

+ Bà Mai Thị Minh T1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 314/13, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Tấn T và bà Mai Thị Minh T1 kết hôn với nhau năm 2007, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố B, hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã. Đến nay, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của vợ chồng ngày càng trầm trọng tới mức khó có thể giải quyết. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông bà vẫn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 03 con chung tên Ngô Minh T2, sinh ngày 29/7/2007, Ngô Thiên K, sinh ngày 14/02/2015 và Ngô Minh P, sinh ngày 08/01/2019. Ly hôn, ông bà thống nhất giao các con chung cho ông Ngô Tấn T nuôi dưỡng, tạm thời bà Mai Thị Minh T1 không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông bà tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Tấn T và bà Mai Thị Minh T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao các cháu Ngô Minh T2, sinh ngày 29/7/2007, Ngô Thiên K, sinh ngày 14/02/2015 và Ngô Minh P, sinh ngày 08/01/2019 cho ông Ngô Tấn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời bà Mai Thị Minh T1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Mai Thị Minh T1 không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông bà tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Ngô Tấn T và bà Mai Thị Minh T1 phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0006053 ngày 01/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Trương Thị Diệp